

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2023/HS-ST
Ngày: 14/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Ba

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Đăng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác: Ba Đ)**, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Tại: AB, KG; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp 7 B, xã N Th A, huyện AB, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị B; Bị cáo chưa có vợ.

*** Tiền án:** Ngày 01/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện AB, tỉnh KG tuyên phạt 01 năm 6 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (theo Bản án số 15/2020/HSST). Ngày 01/8/2021, chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

*** Tiền sự:** Chưa.

Về nhân thân: Ngày 27/5/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh KG tuyên phạt 04 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 (theo Bản án số 53/2015/HSST). Ngày 18/9/2017, chấp hành xong, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 21/6/2023 Công an thành phố PQ tiến hành kiểm tra phòng trọ số 02, nhà trọ “PL” thuộc ấp BT, xã CD, thành phố PQ, tỉnh KG do Nguyễn Văn Đ thuê ở, thì phát hiện Đ đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phù Quốc Th, Trần Duy A nên lập biên bản bắt người phạm quả tang đối với Đ.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/6/2013 có một người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân) có cho Đ một bịch ma túy, một bình thủy tinh, 01 ống hút, một đầu nỏ thủy tinh, để Đ sử dụng ma túy. Đ đem cất giấu trong phòng số 02, nhà trọ PL. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ dùng điện thoại di động hiệu Iphone màu đen gọi cho Nguyễn Phù Quốc Th để rủ Th đến phòng trọ của Đ cùng sử dụng ma túy, Th đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Th đến phòng số 02, nhà trọ PL, trong phòng có Đ và Duy A. Lúc này, Đ lấy ma túy đá và ống nỏ, bình, ống hút ra để sử dụng cùng với Th, Duy A. Sau khi sử dụng ma túy được khoảng 20 phút, Th đi ra ngoài mua đồ, Đ và Duy A tiếp tục sử dụng ma túy trong phòng số 02, nhà trọ PL. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Th quay lại phòng số 02, nhà trọ PL, Đ lấy số ma túy còn lại trong bịch nylon ra để tiếp tục sử dụng trái phép cùng với Th và Duy A. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ kiểm tra, phát hiện Đ đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng số 02, nhà trọ PL nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ Đ. Ngày 28/6/2023, Nguyễn Văn Đ bị Cơ quan điều tra – Công an thành phố PQ khởi tố, tạm giam để điều tra.

*** Vật chứng bị thu giữ::**

- 01 đầu nỏ thủy tinh, bên trong có chứa chất bám dính (đã được niêm phong, gửi giám định);
- 01 bình thủy tinh, đã qua sử dụng;
- 01 ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng;
- 01 bịch nylon màu trắng, kích thước khoảng 03 cm x 04 cm, bên trong trống, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354384069339638, vỡ mặt trước, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã khóa màn hình, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

* Tại bản kết luận giám định số 644/KL-KTHS, ngày 26/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh KG kết luận:

- Chất bám dính bên trong 01 đầu nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2512 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong dA mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 149/CT-VKSPQ ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2269 gam, được đựng trong 01 bịch nylon và đầu nỏ thủy tinh được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 644/2023.

+ 01 bình thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 bịch nylon màu trắng, kích thước khoảng 03 cm x 04 cm, bên trong trống, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã khóa màn hình, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354384069339638, vỡ mặt trước, đã qua sử dụng.

Đối với số ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2512 gam, dạng chất bám dính chứa trong 01 đầu nỏ thủy tinh, xét thấy số ma túy này Đ và Nguyễn Phù Quốc Th, Trần Duy A, đang trong quá trình sử dụng, không thể tàng trữ để dùng vào mục đích khác, không cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không xem xét, xử lý.

Đối với người đàn ông tên K mà bị cáo Nguyễn Văn Đ khai K đã cho ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để bị cáo Đ tổ chức sử dụng trái phép trong vụ

án, hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Duy A, Nguyễn Phù Quốc Th là những người tham gia sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo Nguyễn Văn Đ tổ chức trong vụ án, Công an xã CD đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với kết luận giám định số: 644/KL-KTHS, ngày 26/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh KG và bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:

Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 21/6/2023 tại phòng trọ số 02, nhà trọ “Phương Linh” thuộc ấp BT, xã CD, thành phố PQ, tỉnh KG, Nguyễn Văn Đ đang tổ chức cho Nguyễn Phù Quốc Th, Trần Duy A sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thành phố PQ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ một số dụng cụ Đ phục vụ cho việc sử dụng ma túy như: 01 đầu nỏ thủy tinh, bên trong có chứa chất bám dính; 01 bình thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 bịch nylon màu trắng, kích thước khoảng 03 cm x 04 cm, bên trong trống, đã qua sử dụng;

Qua giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG kết luận chất bám dính bên trong 01 đầu nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2512 gam.

Như vậy, Nguyễn Văn Đ là người cung cấp ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Phù Quốc Th và Trần Duy A sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Methamphetamine hay còn gọi là ma túy đá, là một loại ma túy khi sử dụng thường xuyên sẽ bị nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người khác và đối với chính bị cáo, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không chỉ sử dụng một mình mà còn cung cấp ma túy và công cụ sử dụng ma túy cho nhiều người khác cùng sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi Đ sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma túy, tái hoà nhập cộng đồng.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2269 gam, được đựng trong 01 bịch nylon và đầu nỏ thủy tinh được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 644/2023.

+ 01 bình thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 bịch nylon màu trắng, kích thước khoảng 03 cm x 04 cm, bên trong trống, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã khóa màn hình, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354384069339638, vỡ mặt trước, đã qua sử dụng.

[6]. Đối với người tên K hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Duy A, Nguyễn Phù Quốc Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an xã CD đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

[7]. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2269 gam, được đựng trong 01 bìch nylon và đầu nỏ thủy tinh được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 644/2023.

+ 01 bình thủy tinh, đã qua sử dụng; 01 ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 bìch nylon màu trắng, kích thước khoảng 03 cm x 04 cm, bên trong trống, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã khóa màn hình, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số imei: 354384069339638, vỡ mặt trước, đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 110/QĐ-VKSPQ-HS

ngày 24/10/2023 và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/10/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND thành phố PQ;
- Nhà tạm giữ CA TP. PQ;
- Đội tổng hợp CA TP. PQ;
- Chi cục THADS TP. PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hà